

Số: 103 /BC-HĐT- MNTH

Tân Hiệp, ngày 25 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**  
**Năm học 2022-2023**

**I. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ THỰC HIỆN QCDC:**

**1. Công tác tổ chức:**

Năm học 2022-2023 Hội đồng trường MN Tân Hiệp đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn. Cụ thể như sau:

Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch và phương hướng phát triển của nhà trường, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học;

Quyết nghị về Quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường;

Hội đồng trường đã thực hiện các nội dung giám sát việc thực hiện các Quyết nghị của Hội đồng trường, việc thực hiện Quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; giám sát các hoạt động của nhà trường, kết quả như sau:

- Nhà trường đã triển khai toàn diện các hoạt động liên quan đến công tác tổ chức: Bố trí sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng năng lực chuyên môn, chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo tốt các hoạt động của nhà trường.

- Đã thực hiện công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tạo điều kiện cho CB, GV, NV tham gia đầy đủ các lớp học bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của cấp trên.

- Đã thực hiện đầy đủ và đúng các chế độ chính sách đối với cán bộ viên chức và LĐHH như: chế độ nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, chế độ thâm niên đúng hạn, chế độ bảo hiểm y tế, BHXH, tổ chức xét duyệt thi đua hàng tháng, học kỳ và cuối năm theo đúng Quy chế thi đua khen thưởng.

- Hàng năm đều thực hiện việc điều chỉnh bổ sung sửa đổi Quy chế làm việc của đơn vị phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đã triển khai và thực hiện đúng các quy định về chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên và nhân viên, đặc biệt là đối với CB, GV, NV thuộc diện có con nhỏ.

**2. Thực hiện Quy chế dân chủ:**

Nhà trường đã xây dựng và ban hành quy định về thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, cụ thể hóa Nghị định số 04/2015/NĐ- CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về thực hiện QCDC trong hoạt động của cơ sở GD công lập trong nhà trường; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Điều lệ trường mầm non và Quy chế tổ chức quản lý trường mầm non.

Thực hiện đều đặn chế độ giao ban hàng tháng, từng học kỳ, các Hội đồng tư vấn, Hội đồng khen thưởng - kỷ luật theo yêu cầu công việc, tổ chức tốt Hội nghị viên chức và Hợp đồng lao động đầu năm theo đúng quy định.

Đã thực hiện công khai các quyền lợi có liên quan đến cán bộ viên chức, quản lý và sử dụng tài sản đúng mục đích và đảm bảo đúng quy định, thực hiện chế độ nâng lương, phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV, công tác điều chuyển CB, GV, NV, bố trí sắp xếp công việc theo trình độ, năng lực chuyên môn của từng cá nhân, thực hiện công tác bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó..., thực hiện các chế độ khen thưởng, kỷ luật đúng quy định.

Nhà trường đã thực hiện đúng những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống và lợi ích của cán bộ, giáo viên và nhân viên. Có chế độ và hình thức báo cáo công khai trước tập thể về các công việc của trường như: chế độ thu và sử dụng quỹ hoạt động; việc sử dụng công quỹ, tài sản công; việc thu, chi tài chính; quyết toán các khoản, mua sắm tài sản; công tác khen thưởng, kỷ luật v.v...

Trường có Quy chế và các hình thức để cán bộ, giáo viên, nhân viên được bàn bạc, tham gia ý kiến vào các chủ trương và nhiệm vụ công tác của trường. Kết quả ý kiến đóng góp đã được xem xét, cân nhắc để Hiệu trưởng quyết định.

Nhà trường đã xác định rõ trách nhiệm và tổ chức tốt việc tiếp dân và phụ huynh, Ban Thanh tra của trường luôn sẵn sàng giải quyết mọi ý kiến, kiến nghị và trả lời thắc mắc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, nhân dân và phụ huynh khi có khiếu nại trong đơn vị trường. Đồng thời cũng xác định rõ trách nhiệm của lãnh đạo trường thông qua Hội nghị cán bộ viên chức đầu năm học, lãnh đạo nhà trường thực hiện báo cáo công việc trước cán bộ, giáo viên, nhân viên và tổ chức để cán bộ, giáo viên, nhân viên góp ý kiến, đánh giá, đồng thời nghiêm túc tiếp thu những ý kiến đóng góp.

Thực hiện giám sát kiểm tra các hoạt động của nhà trường thông qua hoạt động của HĐT, ban thanh tra nhân dân, các hoạt động kiểm tra tài chính của ngành.

**\* Đánh giá chung:**

Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-2023 của nhà trường được thực hiện nghiêm túc, đồng thời đã được củng cố và nâng cao một từng bước, nhằm đáp ứng được các yêu cầu về các nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ của nhà trường và các hoạt động nâng cao chất lượng quản lý và giáo dục trẻ theo yêu cầu về đổi mới công tác quản lý của nhà trường.

Bên cạnh những kết quả trên công tác tổ chức và thực hiện Quy chế dân chủ vẫn còn một số điểm tồn tại cần khắc phục đó là: Việc phân công giáo viên, nhân viên trong công tác chuyên môn đôi lúc còn chưa phù hợp với năng lực chuyên môn và hoàn cảnh của từng cá nhân, do trong năm học nhà trường có nhiều GV, NV nghỉ chế độ thai sản. Tinh thần đấu tranh phê và tự phê ở một số CB, GV, NV chưa cao, cá biệt vẫn còn một số giáo viên, nhân viên chưa thực sự cố gắng, chưa tâm huyết trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

## **II. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CS,ND VÀ GIÁO DỤC TRẺ:**

Ban giám hiệu nhà trường và tập thể cán bộ công nhân viên chức đã tích cực, nỗ lực trong mọi hoạt động của nhà trường, các chỉ tiêu, kế hoạch nhiệm vụ về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong năm học đều đạt và vượt kế hoạch đã đề ra trong Hội nghị công nhân viên chức và hợp đồng lao động đầu năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

### **1. Về công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ:**

Nhà trường đã triển khai và thực hiện tốt việc quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ; Chỉ đạo việc xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, tại các nhóm lớp để kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố gây nguy cơ mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại nhà trường. Vì vậy trong năm học toàn trường không có trường hợp nào trẻ bị tai nạn thương tích nặng xảy ra trong nhà trường.

### **2. Về công tác nuôi dưỡng trẻ:**

- Tổng số trẻ ăn bán trú tại trường: 320/320 cháu đạt 100% số trẻ đến lớp.

Trong đó: + Nhà trẻ 59/59 cháu đạt 100% số trẻ đến lớp.

+ Mẫu giáo 261/261 cháu đạt 100 % số trẻ đến lớp.

- Mức ăn của trẻ: 32.000đ/trẻ/ngày.

- 100% nhóm lớp thực hiện chế độ vệ sinh của trẻ theo Quy chế nuôi dạy trẻ, thường xuyên làm tốt công tác phòng chống các dịch bệnh cho trẻ, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ ở trường.

- 100% trẻ đến trường được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng, đã thực hiện 4 đợt cân đo trẻ trong năm học. Đối với trẻ SDD, thấp còi, thừa cân và trẻ dưới 24 tháng được cân đo hàng tháng. Tỷ lệ trẻ SDD đầu năm 2.07% (06 cháu), cuối năm còn 1.88% (6 cháu). So với đầu năm giảm 0.19 % (sĩ số cuối năm tăng). Tỷ lệ trẻ thừa cân đầu năm 2.76% (8 cháu), cuối năm 3.43% (11 cháu). So với đầu năm tăng 0.67 % (3 cháu). Tỷ lệ trẻ béo phì đầu năm 8.65% (25 cháu), cuối năm còn 6.25% (20 cháu). So với đầu năm giảm 2.4 % (05 cháu).

Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đầu năm 250/289 đạt tỷ lệ 86.5%. Cuối năm 283/320 đạt tỷ lệ 88.44% (tăng 1.94% so với đầu năm).

### **3. Về công tác đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GD mầm non:**

Nhà trường đã thực hiện và hoàn thành tốt công tác phổ cập GD trẻ 5 tuổi và sử dụng bộ chuẩn phát triển cho trẻ 5 tuổi. Ban giám hiệu nhà trường đã tập trung chỉ đạo thực hiện chuyên đề “chủ đề **“Xây dựng trường mầm non xanh – an toàn – thân thiện”**; **Chuyên đề** xây dựng ”Môi trường lấy trẻ làm trung tâm”; chương trình “*Tôi yêu Việt Nam*” và “*Xây dựng môi trường giáo dục phát huy tính tích cực cho trẻ và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*”. Tổ chức và chỉ đạo thực hiện cho 100% các lớp trong toàn trường được tiếp cận và ứng dụng với phương pháp GD tiên tiến.

Từng bước tăng cường, cải thiện các điều kiện phục vụ hoạt động giáo dục phát triển vận động; từng bước chuẩn hoá, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi... nhằm tạo môi trường tốt phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động phát triển vận động cho trẻ. Xây dựng mô hình điểm chuyên đề tại khu Trung tâm và nhân rộng đại trà trong toàn trường. Đã bố trí cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán tham gia các lớp tập huấn do PGD&ĐT tạo tổ chức. Đã tổ chức xây dựng chuyên đề cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong toàn trường về dự sau khi được đi tham gia các lớp tập huấn do PGD&ĐT tổ chức.

Chỉ đạo giáo viên các lớp mẫu giáo trong toàn trường chuẩn bị tốt các điều kiện để bồi dưỡng cho trẻ tham gia cuộc thi "*Chúng cháu vui khỏe, nét cọ tuổi thơ, rung chuông vàng, Sơn ca hát*" cấp trường và huyện. Kết quả có 10 lớp mẫu giáo trong trường tham gia hội thi cấp trường. Đã tổ chức thành công các hội thi cấp trường: thi làm ĐĐC sáng tạo, thi sáng tác thơ ca, bài hát, ca dao, đồng dao, trò chơi, Thi giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi...(đối với GV), Thi hát dân ca và các trò chơi

dân gian, thi bé khéo tay, thi chúng cháu vui khỏe, thi bé tìm hiểu về ATGT, Rung chuông vàng, nét cọ tuổi thơ...( đối với trẻ).

Nhà trường đã triển khai hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động giáo dục trẻ. Trường đã có 24/35 CB,GV,NV có chứng chỉ tin học cơ bản. Nhà trường đã mở trang Website riêng và đã có 100% CB,GV,NV tham gia làm thành viên và sử dụng có hiệu quả trong công tác quản lý chỉ đạo, CS&GD trẻ của nhà trường. Đã kết nối mạng internet cho 2/3 khu, 15/15 lớp có máy tính, máy in, ti vi kết nối internet để phục vụ cho công tác giảng dạy.

Nhà trường đã chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc việc XD kế hoạch, tự kiểm định chất lượng giáo dục trong nhà trường, thực hiện báo cáo kiểm định theo đúng quy định trên phần mềm kiểm định chất lượng theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về kiểm định chất lượng trường MN và công nhận chuẩn Quốc gia.

#### **4. Về công tác quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:**

Nhà trường tiếp tục đầu tư, sửa chữa cải tạo trang bị các thiết bị, đồ dùng đồ chơi phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy.

Nhà trường đã tiếp nhận công trình đổ đá mi trước cổng trường làm khu vực để xe cho phụ huynh học sinh của 02 mạnh thường quân với tổng kinh phí khoảng 34.800.000 đồng; và tiếp nhận chìa khoá trao tay một nhà vệ sinh thông minh của Ban đại diện phụ huynh hỗ trợ với tổng kinh phí 13.200.000 đồng. Bên cạnh đó nhà trường và các lớp còn nhận được sự ủng hộ của phụ huynh về các nguyên vật liệu tái chế bánh xe, chai nhựa.. cây giống để xây dựng môi trường làm lấy trẻ làm trung tâm cho trẻ hoạt động.

- Đã chi sửa chữa, mua sắm bổ sung một số đồ dùng phục vụ cho công tác bán trú nguồn thu thỏa thuận với phụ huynh, tổng kinh phí là: 36.440.000 đồng.

- Đã mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác GD nguồn thu thỏa thuận với phụ huynh, tổng kinh phí là: 49.999.500 đồng.

- Đã chi sửa chữa một số đồ dùng phục vụ cho công tác GD với tổng kinh phí nguồn ngân sách là: 35.185.800 đồng.

- Đã mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác GD nguồn ngân sách với tổng kinh phí là: 36.440.000 đồng.

Tổng kinh phí: 206.065.300 đồng

Trong đó: - Nguồn ngân sách: 71.625.800 đồng.

- Nguồn xã hội hóa: 48.000.000 đồng.

- Nguồn thu thỏa thuận: 86.439.500 đồng

## **5. Về công tác phát triển đội ngũ:**

Nhà trường đã thực hiện đúng thông tư số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/03/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập. Thực hiện đúng tinh thần TT số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non. Tổ chức và triển khai thực hiện Thông tư số 20/TTLT-BNV&GDĐT Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN.

- Tổng số CBQL, GV, NV: 35 (CBQL: 02; GV: 20; NV: 13 đ/c)

- Trình độ CM: + Trên chuẩn: 23 (CBQL: 02; GV: 20; NV: 01)

+ Trình độ đạt chuẩn: (NV: 01)

- Tỷ lệ GV/lớp: + Nhà trẻ: 59 cháu/2 lớp/4 GV = 2 GV/lớp;

+ Mẫu giáo: 261 cháu/8 lớp/16 GV = 2 GV/lớp.

+ Công tác chỉ đạo đổi mới đánh giá chất lượng CS&GD trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động CS&GD trẻ; việc đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN; đánh giá CB, CC, VC cuối năm, thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ được triển khai và thực hiện đúng quy định.

- Kết quả tự đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: Tổng số cá nhân được đánh giá: 02 đ/c (HT: 01; PHT: 02)

+ Xếp loại tốt: 02 đ/c.

- Tổ chức hướng dẫn GV tự đánh giá, theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

Kết quả: Tổng số GV tự đánh giá: 20/20 đ/c

+ Xếp loại xuất sắc: 13 đ/c;

+ Xếp loại khá: 7 đ/c;

+ Xếp loại ĐYC: 0 đ/c.

- Tổ chức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức cuối năm học.

Kết quả: Tổng số CB-GV-NV được đánh giá: 35 đ/c (CBQL: 02; GV: 20; NV: 13).

+ Xếp loại HTXS NV: 17 đ/c (CBQL: 02; GV: 12; NV: 03).

+ Xếp loại HTTNV: 18 đ/c (GV: 8; NV: 10).

+ Xếp loại HTNV: 0 đ/c

## **6. Về công tác xã hội hóa:**

Trong năm học nhà trường đã thực hiện tốt công tác XHH giáo dục và được thực hiện theo đúng quy trình 4 bước. Kết quả đã được các nhà hảo tâm tại địa phương và phụ huynh các lớp ủng hộ cả tinh thần, vật chất để xây dựng môi trường học tập và đã tặng cho các cháu lớp chồi 3 nhà vệ sinh thông minh, nâng cấp làm

rộng phía hành lang trước cổng trường thành khu vực để xe của phụ huynh trị giá 48.000.000đồng.Ngoài ra hàng tháng các lớp còn phát động phụ huynh ủng hộ các nguyên vật liệu tái chế, cây giống để làm đồ dùng đồ chơi, xây dựng cải tạo môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm.

\* *Đánh giá chung:*Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trong năm học.

### **7. Công tác quản lý tài chính:**

Trong năm học qua công tác quản lý tài chính luôn được chú trọng, đã đạt được một số kết quả sau đây:

Sử dụng đúng và hợp lý nguồn ngân sách được cấp.

Đảm bảo được kinh phí cho các hoạt động thường xuyên, quản lý có hiệu quả các khoản thu chi trong nhà trường theo đúng luật ngân sách, thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ. Thực hiện đầy đủ chế độ chi trả lương và các chế độ khác đúng đủ, kịp thời cho CB,GV,NV hàng tháng.

### **III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG:**

Trong năm học 2022-2023, các thành viên trong Hội đồng trường luôn hoạt động đúng theo quy định tại Điều lệ trường mầm non và đúng pháp luật. Luôn thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường, Hội đồng trường đã xây dựng Kế hoạch, Quy chế hoạt động và có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, đồng thời thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, thực hiện hoạt động có hiệu quả theo Quy chế đã đề ra./.

#### ***Nơi nhận:***

- PGD&ĐT Phú Giáo (đề b/c);
- Lưu HSVT./.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**Phạm Thị Mỹ**